

CÔNG TY CỔ PHẦN MHC

Số: 37/2019/MHC

V/v: "Báo cáo thường niên năm 2018"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Công ty Cổ phần MHC

Mã chứng khoán: MHC

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 10, tòa nhà VINATEA, số 92, đường Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243.5770810

Fax: 0243.5770814

Người thực hiện công bố thông tin: Mai Văn Hiệp

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Vinatea, 92 Võ Thị Sáu, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024 35770810

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2018

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/04/2019 tại đường dẫn www.marinahanoi.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2018.

**Người đại diện theo pháp luật/
Người được ủy quyền công bố thông tin**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Q. KẾ TOÁN TRƯỞNG
Mai Văn Hiệp

CÔNG TY CỔ PHẦN MHC



MHC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2018

Hà Nội, tháng 04 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN MHC



MHC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2018

Hà Nội, tháng 04 năm 2019



MHC

**CÔNG TY CỔ PHẦN MHC
MHC COMPANY**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MHC
(MHC COMPANY)
Năm báo cáo: 2018**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần MHC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100793715
- Vốn điều lệ: 376.438.960.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 376.438.960.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 10, Toà nhà VINATEA, Số 92, đường Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0243 5770810
- Số fax: 0243 5770814
- Website: www.marinahanoi.com
- Mã cổ phiếu: **MHC**

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần MHC (Tên gọi cũ là Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội) được thành lập theo giấy phép số 056428 (nay chuyển sang mã số doanh nghiệp số 0100793715) ngày 19/11/1998, do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/11/1998 và đã đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 29/10/2018. Ngày 01/01/1999, Công ty Cổ phần MHC chính thức đi vào hoạt động.



Niêm yết: Ngày 21/3/2005 - Phiên giao dịch thứ 1000, cổ phiếu Công ty Cổ phần MHC chính thức được giao dịch tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán T/P Hồ Chí Minh.

Loại chứng khoán:	Phổ thông
Mã chứng khoán:	MHC
Mệnh giá:	10.000 đồng/CP
Số lượng chứng khoán niêm yết hiện tại:	37.643.896 CP

Các sự kiện khác:

Năm 1999: Công ty Cổ phần MHC chính thức đi vào hoạt động. Công ty đã huy động vốn cổ đông tham gia góp vốn cùng Tổng công ty Hàng hải Việt Nam đầu tư xây dựng và khai thác Tòa nhà “Trung tâm Thông tin Thương mại Hàng hải Quốc tế Hà Nội” - Ocean Park Building; góp 50% vốn cùng Tổng công ty Hàng hải Việt Nam đầu tư tàu container Phong Châu sức chở 1100 TEU; tham gia góp 15% vốn điều lệ Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao (Transvina); đầu tư đội xe chuyên dụng vận chuyển container; đầu tư tàu lai, xà lan cầu nổi phục vụ bốc xếp, chuyển tải tại khu vực phía Bắc.

Năm 2000: Lĩnh vực vận tải đa phương thức của Công ty Cổ phần MHC đã phát triển ổn định. Thị phần, doanh thu và số lượng khách hàng đều tăng. Các chi nhánh tại T/P Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hải Phòng đều hoạt động hiệu quả.

Năm 2001: Đầu tư xây dựng bến tạm số 02 Dung Quất (Quảng Ngãi) để tham gia thực hiện việc thi công phần dưới nước đê chắn sóng Dung Quất. **Văn phòng đại diện giao dịch của Công ty Cổ phần MHC tại Quảng Ngãi** được thành lập nhằm triển khai và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty.

Năm 2002: Đầu tư mua tàu Ocean Park (tàu chuyên chở container với sức chở 450 TEU) và bước đầu triển khai hoạt động kinh doanh vận tải bằng tàu container. Vào tháng 11 năm 2002, **Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà Nội** được thành lập với mục đích tập trung chuyên môn hóa trong quản lý khai thác Tòa nhà Ocean Park.

Năm 2003: Đầu tư mua 700 container 20 feet và 150 container 40 feet để tăng cường và phát triển dịch vụ vận chuyển container.

Năm 2004: Đầu tư thêm một số tài sản phương tiện sản xuất và vận tải. Công ty đã thuê mua thêm 50 container 40 feet và mua một xe nâng container Kalma mới.

Năm 2005: Thành lập **Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải đa phương thức** với mục đích phát triển dịch vụ kinh doanh, đa dạng các loại hình vận tải bao gồm đường bộ, đường biển và đường hàng không. Mở rộng mạng lưới đại lý ra nước ngoài nhằm phục vụ các tuyến vận tải container quốc tế. Ngày 21/3/2005 - Phiên giao dịch thứ 1000, cổ phiếu Công ty Cổ phần MHC (Mã chứng khoán: MHC) chính thức được giao dịch tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán T/P Hồ Chí Minh.

Năm 2006: Tháng 01/2006 khởi công xây dựng bãi container Đông Hải (Hải Phòng); thuê định hạn tàu Noble River khai thác tuyến nội địa; thành lập chi nhánh Quảng Ngãi để tái khởi động việc thi công đê chắn sóng Dung Quất; đầu tư mua một số thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh; mua thêm 300 container 20 feet; đầu tư mua đầu kéo, nâng tổng số đầu kéo của Công ty Cổ phần MHC lên 38 chiếc.

Năm 2007: Hoàn thành thủ tục góp vốn vào Tòa nhà Ocean Park với tỉ lệ 19,76% - ký kết hợp đồng với Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam về việc Hợp tác khai thác Tòa nhà “Trung tâm Thông tin Thương mại Hàng hải Quốc tế Hà Nội” - Ocean Park Building; mua 01 tàu lai công suất 1200CV; mua 01 xe nâng container; mua 01 xà lan sức chở 24 TEU phục vụ vận chuyển khu vực đồng bằng sông Cửu Long; mua tàu Ocean Asia chuyên chở container sức chở 950 TEU; nhận giấy phép của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép tăng vốn từ 93 tỷ đồng lên 140 tỷ đồng.

Năm 2008: Mua tàu container Achiever sức chở 950 TEU; hoàn thành thủ tục chuyển đổi các chi nhánh của Công ty tại các khu vực Quảng Ninh, Hải Phòng, T/P Hồ Chí Minh, Cần Thơ thành hai công ty TNHH một thành viên là Marina Hải Phòng và SHMC, nâng tổng số các công ty thành viên từ hai công ty lên bốn công ty.

Năm 2009: Hoàn thành việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty (19,7%) tại Tòa nhà Ocean Park cho Tổng công ty Hàng hải Việt Nam với tổng trị giá chuyển nhượng là 4,65 triệu USD, tương đương 82,7 tỷ đồng; góp vốn thành lập Công ty TNHH Vận tải và Xếp dỡ Hải An (tháng 5/2009) với tỷ lệ vốn góp là 55% tương đương 82,5 tỷ đồng. Tháng 9/2009, do khó khăn về tài chính nên Công ty đã quyết định giảm tỷ lệ góp vốn vào Công ty TNHH Vận

tải và Xếp dỡ Hải An từ 55% xuống 31%; Hoàn thành thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 117.880.870.000 đồng lên 135.555.140.000 đồng.

Năm 2009 là một năm đầy khó khăn đối với hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng và các công ty vận tải biển nói chung do hậu quả của khủng hoảng kinh tế thế giới: Hoạt động cho thuê tàu bị đình trệ, thị trường vận tải nội địa cạnh tranh khốc liệt, giá cước và sản lượng vận chuyển sụt giảm nghiêm trọng, trong khi đó chi phí khai thác lại tăng cao do ảnh hưởng của tăng giá dầu thế giới. Công ty đã không hoàn thành được kế hoạch SXKD đề ra và là năm đầu tiên Công ty có kết quả kinh doanh lỗ.

Năm 2010: Thực hiện quyết liệt việc tái cơ cấu hoạt động kinh doanh để tránh doanh nghiệp không rơi vào tình trạng phá sản với định hướng cắt bỏ những mảng kinh doanh không mang lại hiệu quả, tập trung nguồn vốn tái đầu tư vào lĩnh vực ổn định và có khả năng sinh lời cao. Công ty đã thanh lý và chuyển nhượng toàn bộ đội tàu container của Công ty. Đầu tư góp vốn vào Công ty TNHH Vận tải và Xếp dỡ Hải An để xây cảng (với tỷ lệ vốn góp là 31% tương đương 58.125.000.000 VNĐ) ngày 12/12/2010 hoàn thành giai đoạn 1. Cảng Hải An bắt đầu vào hoạt động; tiến hành chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao (Transvina) với giá 1,160 triệu USD; Tìm kiếm các đối tác và làm việc với cơ quan quản lý Tỉnh Quảng Ngãi để thu hồi vốn đầu tư của Công ty trên Bến số 2 - Cảng tổng hợp Dung Quất. Tái cơ cấu sở hữu Công ty Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức từ Công ty TNHH một thành viên sang hình thức Công ty TNHH hai thành viên trở lên.

Do tình hình thị trường chứng khoán nói chung trong năm 2010 suy giảm cùng với hoạt động của Công ty nói riêng không hiệu quả nên giá cổ phiếu MHC giảm thấp dẫn đến việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược không thực hiện được.

Năm 2011: Cảng Hải An hoạt động năm đầu tiên bắt đầu có lãi.

Ký hợp đồng thu hồi chi phí đầu tư dự án Bến số 2- Cảng tổng hợp Dung Quất cho Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất với giá trị cả thuế VAT là 56,7 tỷ đồng.

Tiến hành tái cấu trúc Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà nội (HPM) cả về Tài sản và sở hữu. Chuyển Tòa nhà từ Công ty HPM về Công ty mẹ trực tiếp sở hữu và khai thác. Chuyển mô hình Công ty TNHH MTV thành Công ty cổ phần trong đó Marina giữ 40% sở hữu.

Thực hiện thanh lý toàn bộ vỏ container và tất toán hợp đồng thuê mua tài chính vỏ container với Seacube; thanh lý toàn bộ đội tàu lai của Marina Hải Phòng.

Do kết quả kinh doanh lỗ 2 năm liên tiếp, cổ phiếu của Marina Hà Nội (MHC) bị đưa vào diện giao dịch kiểm soát.

Năm 2012:

Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An hoạt động có hiệu quả đã đóng góp chủ yếu cho lợi nhuận năm 2012 của Công ty.

Chuyển nhượng 51% vốn của Công ty TNHH MTV Hàng hải Hà Nội phía nam, như vậy tỷ lệ sở hữu còn lại của Marina Hanoi là 49%.

Năm 2013:

Việc duy trì sự tăng trưởng cao trong hiệu quả kinh doanh của Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An vẫn tiếp tục tạo ra lợi nhuận chính trong toàn bộ các hoạt động của Công ty trong năm 2013.

Chuyển nhượng 49% vốn còn lại của Marina Hanoi tại Công ty TNHH MTV Hàng hải Hà Nội phía nam. Giải quyết dứt điểm một số tồn đọng lớn: Hoàn thành quyết toán giá trị thực hiện giai đoạn 2 xây dựng Đê chắn sóng - Nhà máy lọc dầu Dung Quất với Tổng Công ty Lũng Lô; Công ty hoàn tất việc tranh tụng trả nợ phí bảo hiểm kết hợp với việc đòi bồi thường Bảo minh.

Năm 2014:

Chuyển trụ sở chính Công ty từ Hà Nội về Tòa nhà Hải An - TP Hải Phòng; đổi tên công ty và lập văn phòng Đại diện tại Hà Nội.

Tháng 9/2014, Công ty đã chuyển nhượng thành công các hạng mục đầu tư trên Bến số 2 - Cảng Tổng hợp Dung Quất với tổng giá trị chuyển nhượng là 51,4 tỷ đồng, lợi nhuận từ việc chuyển nhượng là trên 36 tỷ đồng đã góp phần chủ yếu và việc xóa lỗ lũy kế và đủ điều kiện để Công ty phát hành tăng vốn phục vụ cho chiến lược phát triển của Công ty.

Ngày 30/12/2014, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép Công ty Cổ phần MHC chào bán 13.555.394 cổ phiếu (mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu) ra công chúng.

Năm 2015:

Hoàn thành thủ tục phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 135.555.140.000 đồng lên 271.109.080.000 đồng.

Ngày 22/04/2015, SGDCK TP. HCM đã có quyết định số 141/QĐ-SGDHCM về việc đưa cổ phiếu Công ty Cổ phần MHC ra khỏi diện cảnh báo.

Tháng 07/2015: Công ty đã hoàn thành việc chuyển nhượng Bến số 2 – Cảng tổng hợp Dung Quất.

Tháng 12/2015, với việc thoái 3.239.060 cổ phiếu HAH (50% vốn góp của MHC tại HAH), Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An không còn là Công ty liên kết của MHC.

Năm 2016:

Tháng 04/2016, chuyển trụ sở chính Công ty từ Hải Phòng về Hà Nội; thoái 3.239.060 cổ phiếu HAH còn lại (50% vốn góp còn lại của MHC tại HAH).

Tháng 4/2016, công ty đã hoàn tất phát hành cổ phiếu cho CBCNV, nâng vốn điều lệ của công ty lên 284.664.470.000 đồng.

Tháng 11/2016, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2015 cho cổ đông với mức 25% (10% bằng tiền và 15% bằng cổ phiếu). Sau khi thực hiện trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, vốn điều lệ của công ty được nâng lên 327.352.100.000 đồng.

Năm 2017:

Công ty duy trì ổn định mảng kinh doanh vận tải tại Công ty con và phát triển lĩnh vực kinh doanh truyền thông này tại Công ty mẹ.

Trong năm 2017, mặc dù lợi nhuận giảm so với năm 2016 nhưng hầu hết các lĩnh vực kinh doanh của Công ty đều có lãi.

Năm 2018:

Trong năm 2018, tình hình hoạt động kinh doanh phát triển thuận lợi. Lợi nhuận năm 2018 tăng mạnh so với năm 2017 và vượt kế hoạch đề ra.

Tháng 07/2018, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 và 2017 cho cổ đông với mức 20% (5% bằng tiền và 15% bằng cổ phiếu). Sau khi thực hiện trả cổ tức năm 2016 và 2017 bằng cổ phiếu, vốn điều lệ của công ty tăng từ 327.352.100.000 đồng lên thành 376.438.960.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

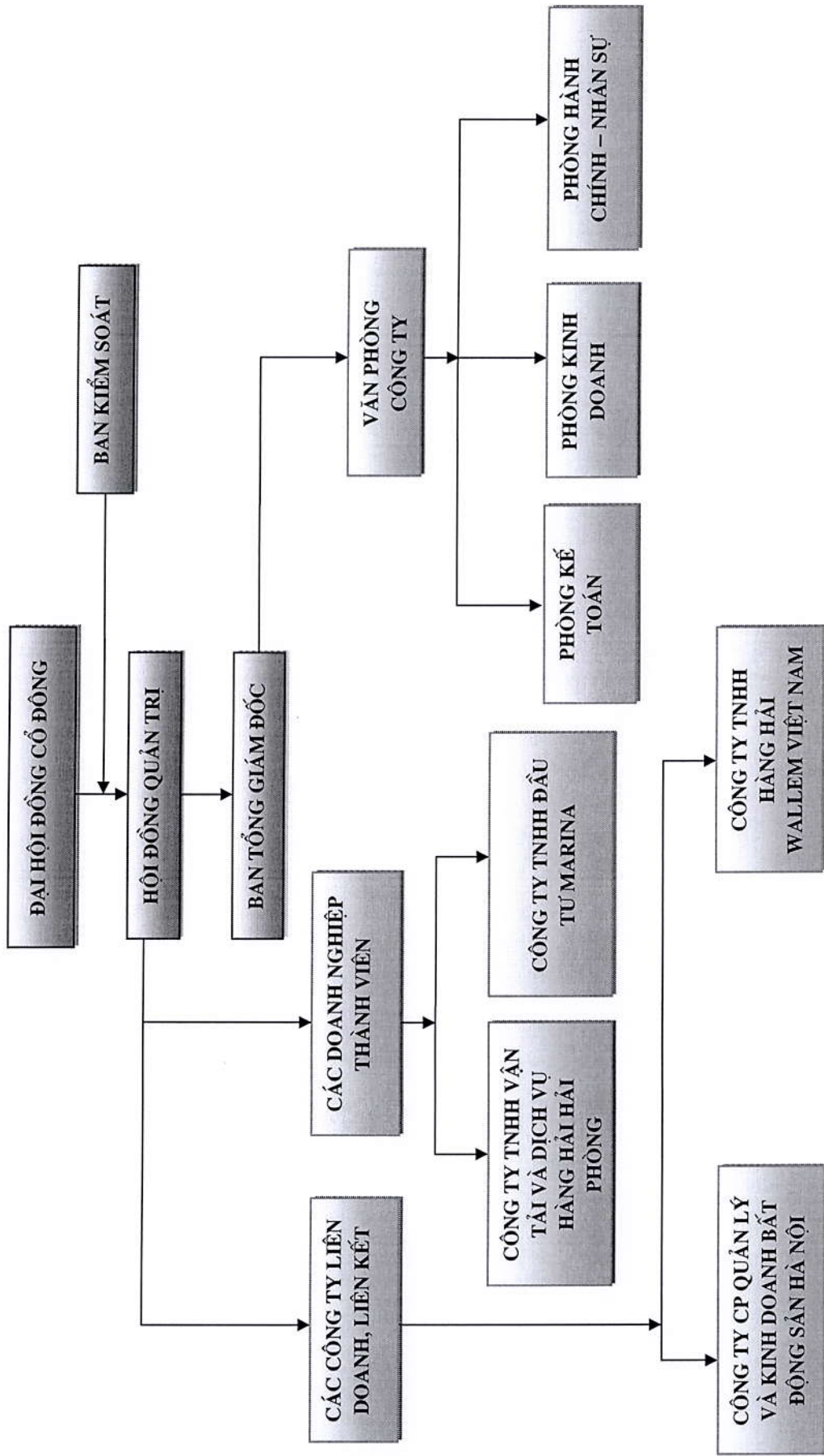
Vận tải đường thủy, đường bộ; Đại lý hàng hải; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa; Dịch vụ cho thuê văn phòng.

- **Địa bàn kinh doanh:** Tập chung chủ yếu ở các tỉnh thành phía Bắc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị của Công ty: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát; Hội đồng Quản trị; Ban Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết:

CÁC CÔNG TY CON:

TT	Công ty	Vốn điều lệ (VND)	Ngành nghề kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu tại 31/12/2018 (%)	Trụ sở
1	Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Hàng hải Hải Phòng	15.000.000.000	Đại lý, ký gửi hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; vận tải ven biển và viễn dương; vận tải đường thủy nội địa; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải đường biển; hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác; kinh doanh bất động sản...	100 %	Tầng 6, Tòa nhà Hải An, Km2, đường Đình Vũ, P.Đông Hải 2, Q. Hải An, TP. Hải Phòng
2	Công ty TNHH Đầu tư Marina	120.000.000.000	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Vận tải hành khách ven biển và viễn dương; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Đầu tư...	99%	Tầng 10, Tòa nhà VINATEA, số 92 đường Võ Thị Sáu, P.Thanh Nhàn, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

TT	Công ty	Vốn điều lệ (VND)	Ngành nghề kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu tại 31/12/2018(%)	Trụ sở
1	Công ty Cổ phần Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà Nội	6.000.000.000	Dịch vụ cho thuê văn phòng; kinh doanh siêu thị, nhà hàng; xúc tiến thương mại; tổ chức hội chợ triển lãm; đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa; kinh doanh quản lý bất động sản...	45,05 %	Tầng 3, Toà nhà Ocean Park, Số 01, Đào Duy Anh, TP. Hà Nội
2	Công ty TNHH Hàng Hải Wallem	200.000 USD	Dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải; dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa và hành khách bằng đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa; dịch vụ tư vấn quản lý; dịch vụ hỗ trợ khác...	51 %	Tầng 15 tòa nhà IPC, 1489 Nguyễn Văn Linh, P. Tân Phong, Q.7, TP Hồ Chí Minh

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào những công ty có triển vọng phát triển, ưu tiên những công ty cùng ngành nghề. Hướng đầu tư cụ thể: Cảng nội địa; Kho bãi; Các bến xe trung tâm luân chuyển hàng hóa, hành khách.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tiếp tục duy trì định hướng Công ty kinh doanh trong lĩnh vực vận tải - logistics và đầu tư tài chính.

5. Các rủi ro

- Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn... có thể ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động kinh doanh của Công ty: kinh doanh tòa nhà Hải An, kinh doanh vận tải...

Ngoài ra, rủi ro về lạm phát, các chính sách của nhà nước, tình hình kinh tế thế giới cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc kinh doanh của toàn công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018:

- Tổng doanh thu, thu nhập khác: 137,48 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 35,36 tỷ đồng

Năm 2018, tổng doanh thu, lợi nhuận của Công ty tăng mạnh so với năm 2017. Lợi nhuận sau thuế năm 2018 tăng 2,88 lần so với năm 2017 từ 12,25 tỷ năm 2017 lên 35,36 tỷ năm 2018.

* Tình hình thực hiện kế hoạch 2018: Công ty hoàn thành kế hoạch tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 118 % kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 104 % kế hoạch.

2. Tổ chức nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

+ **Tổng Giám đốc (đến ngày 17/10/2018): Ông Nguyễn Công Tuấn**

Ngày tháng năm sinh: 18/11/1978

Số CMND (hoặc hộ chiếu, các tài liệu chứng thực khác): 012078000011

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27, Phố Vũ Tông Phan, Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế; Kỹ sư thực hành chuyên ngành điện tử viễn thông.

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0 %

+ Tổng Giám đốc (từ ngày 18/10/2018): Ông Phạm Bá Huy

Ngày tháng năm sinh: 04/02/1984

Số CMND (hoặc hộ chiếu, các tài liệu chứng thực khác): 035084000032

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 2426, nhà VP3, Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư.

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0 %

+ Trưởng phòng kế toán (đến ngày 30/09/2018): Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Ngày tháng năm sinh: 16/05/1978

Số CMND (hoặc hộ chiếu, các tài liệu chứng thực khác): 012636177

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 37, ngõ 51, Chiến Thắng, Hà Đông, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,035%

+ Quyền Kế toán trưởng (từ ngày 01/10/2018): Ông Mai Văn Hiệp

Ngày tháng năm sinh: 05/08/1988

Số CMND (hoặc hộ chiếu, các tài liệu chứng thực khác): 173263339

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 4, Nga Mỹ, Nga Sơn, Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0 %

- Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Bà Nguyễn Thị Lan Anh thôi giữ vụ Trưởng phòng kế toán của Công ty Cổ phần MHC kể từ ngày 01/10/2018.

+ Bổ nhiệm Ông Mai Văn Hiệp - Giữ chức vụ Quyền kế toán trưởng của Công ty Cổ phần MHC kể từ ngày 01/10/2018.

+ Ông Nguyễn Công Tuấn thôi giữ chức Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần MHC kể từ ngày 18/10/2018.

+ Bổ nhiệm Ông Phạm Bá Huy - Giữ chức vụ Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần MHC kể từ ngày 18/10/2018.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 68 người. Toàn bộ cán bộ nhân viên của Công ty đều được hưởng các chế độ lương, thưởng, các chế độ phúc lợi xã hội và các chế độ khác theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Chủ yếu là các khoản đầu tư dưới đây và các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết:

STT	Khoản mục đầu tư (31/12/2018)	Tình trạng niêm yết	Số lượng (CP)	Giá gốc (VND)
I	Chứng khoán kinh doanh			663,253,100,563
A	Cổ phiếu			
1	Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải	Niêm yết	1,732,500	15,001,100,000
2	Công ty Cổ phần SCI	Niêm yết	1,890,000	9,914,850,000
3	Công ty Cổ phần KIP Việt Nam	Niêm yết	130,800	5,226,778,425
4	Cổ phiếu Công ty CP GTNFOODS	Niêm yết	1,949,610	31,597,741,101
5	Cổ phiếu Công ty CP Chứng Khoán IB	Niêm yết	3,957,800	34,979,422,740
6	Cổ phiếu của TCT CP Thiết Bị Điện VN	Niêm yết	15,742,750	350,531,074,104
7	Cổ phiếu Công ty CP LICOGI 16	Niêm yết	300,000	3,124,680,000
8	Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty CP	Niêm yết	436,401	30,747,121,605
B	Trái phiếu			
1	Công ty TNHH Thiết bị và Xây lắp Huy Hoàng		30	31,020,821,910
2	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng TONA		50	50,000,000,011
3	Công ty CP Đầu tư công nghệ và Giáo dục Hải An		40	40,000,363,637
4	Công ty CP Đầu tư Nước sạch và Môi trường ECO&MORE		61	61,109,147,030
II	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			10,000,000,000
1	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An			10,000,000,000

b) Các công ty con, công ty liên kết:

*** Công ty TNHH MTV Vận tải và Dịch vụ hàng hải Hải Phòng (Marina Hải Phòng). Công ty Cổ phần MHC nắm 100% vốn.**

Năm 2018, hoạt động kinh doanh của Marina Hải Phòng về tổng doanh thu tăng so với năm 2017 nhưng lợi nhuận sau thuế giảm. Nguyên nhân chủ yếu do máy móc thiết bị đã cũ, sự cạnh tranh khốc liệt của ngành vận tải biển, vận tải đường bộ, dịch vụ nâng hạ và vận chuyển trong cảng, dịch vụ thuê kho CFS nên giá vốn hàng bán tăng cao dẫn tới lợi nhuận sau thuế giảm.

Năm 2018, Công ty Marina Hai phong đạt kết quả doanh thu 48.3 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 0.52 tỷ đồng.

*** Công ty TNHH Đầu tư Marina (Đầu tư Marina). Công ty Cổ phần MHC nắm 99% vốn.**

Năm 2018, kết quả kinh doanh của Công ty Đầu tư Marina rất khả quan từ hoạt động lỗ năm 2017 đã phát sinh lãi trong năm 2018. Tổng doanh thu năm 2018 là 18,55 tỷ đồng doanh thu chủ yếu vẫn từ hoạt động đầu tư tài chính, lợi nhuận sau thuế đạt 7,23 tỷ đồng

*** Công ty CP Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà Nội (HPM). Công ty Cổ phần MHC nắm 45,05 % vốn.**

Hoạt động của Công ty HPM không hiệu quả do thị trường bất động sản và dịch vụ khai thác và quản lý văn phòng vẫn rất khó khăn. Công ty HPM nỗ lực tiếp tục duy trì được dịch vụ quản lý tòa nhà Ocean Park.

Năm 2018, Công ty HPM đạt kết quả doanh thu 16,34 tỷ đồng, lỗ 2,29 tỷ đồng.

*** Công ty TNHH Hàng hải Wallem Việt Nam (Wallem Việt Nam). Công ty Cổ phần MHC nắm 51% vốn.**

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Wallem Việt Nam tiếp tục giảm mạnh so với năm 2017 do thị trường khó khăn và quản trị doanh nghiệp chưa hiệu quả. Từ năm 2016, Hội đồng Quản trị Công ty cũng đã phê duyệt kế hoạch thanh lý toàn bộ khoản đầu tư này. Tuy nhiên, do khó khăn trong việc tìm đối tác nhận chuyển nhượng nên Công ty chưa thể hoàn thành việc thanh lý.

Năm 2018, Công ty Wallem Việt Nam đạt kết quả doanh thu 18,57 tỷ đồng, lỗ 2,97 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	641.910.293.773	766.067.097.512	19,34
2	Doanh thu thuần	70.403.075.509	54.925.483.818	-21,98
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15.277.079.131	43.314.650.871	183,50
4	Lợi nhuận khác	195.269.285	23.853.636	- 87,78

5	Lợi nhuận trước thuế	15.472.348.416	43.338.504.507	180,10
6	Lợi nhuận sau thuế	12.255.461.837	35.363.915.186	188,55

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (TSLĐ/ Nợ ngắn hạn)	12,04	4,67	
	+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	12,04	4,67	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%)	23,35	33,38	
	+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu (%)	30,47	50,10	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho (lần): <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	463.522	72.384	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	0,10	0,07	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	17,40	64,38	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	2,49	6,92	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	1,90	4.62	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%)	21,69	78,86	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phiếu của Công ty thay đổi từ 32.735.210 CP lên 37.643.896 CP do phát hành thêm 15% cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2016 và năm 2017.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...): Toàn bộ số cổ phiếu của Công ty (37.643.896 CP) là cổ phiếu thường.

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 37.643.776 CP

b) Cơ cấu cổ đông:

* Phân theo tỷ lệ sở hữu:

- Cổ đông lớn: Công ty cổ phần kho vận miền nam (01 cổ đông – Tính tại ngày 02/07/2018): Số lượng cổ phần sở hữu: 8,657,408 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 22,99%

- Cổ đông nhỏ khác (3.435 cổ đông - Tính tại ngày 02/07/2018): Số lượng cổ phần sở hữu: 28.986.488 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 77,01%.

* Phân theo cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

- Cổ đông tổ chức (66 cổ đông- Tính tại ngày 02/07/2018). Số lượng cổ phần sở hữu: 11.821.545 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 31,40%.

- Cổ đông cá nhân: (3.370 cổ đông - Tính tại ngày 02/07/2018). Số lượng cổ phần sở hữu: 25.822.351 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 68,60 %.

* Phân theo cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

- Cổ đông trong nước: (3.281 cổ đông - Tính tại ngày 02/07/2018). Số lượng cổ phần sở hữu: 36.698.876 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 97,49 %.

- Cổ đông nước ngoài: (155 cổ đông - Tính tại ngày 02/07/2018) Số lượng cổ phần sở hữu: 945.020 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 2,51 %.

*** Phân theo cổ đông nhà nước và cổ đông khác:**

- Cổ đông nhà nước (0 cổ đông):

- Cổ đông khác: (3.436 cổ đông - Tính tại ngày 02/07/2018) Số lượng cổ phần sở hữu: 37.643.896 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 100 %.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Vốn điều lệ của Công ty thay đổi từ 327.352.100.000 VNĐ lên 376.438.960.000 VNĐ do phát hành thêm 15% cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2016 và năm 2017.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 120 CP

- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:
Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Trung bình năm 2018	Ghi chú
1	Tổng số lao động	Người	68	
2	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	8,5	

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Về đảm bảo sức khỏe, an toàn lao động:

Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn theo quy định của Nhà nước. Công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ được Ban lãnh đạo đặc biệt quan tâm và nghiêm túc thực hiện theo quy định và văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành có liên quan.

+ Thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ về an toàn vệ sinh lao động

+ Thực hiện khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ công nhân viên.

- Về chế độ phúc lợi: Công ty tiếp tục thực hiện các chế độ phúc lợi với người lao động, đặc biệt quan tâm, chăm sóc với các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, cụ thể:

+ Thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ vật chất với người lao động bị ốm đau, gia cảnh éo le;

+ Tổ chức các chương trình tham quan, nghỉ dưỡng với các đối tượng lao động trực tiếp và có thành tích công tác.

+ Tổ chức tặng quà cho các cháu thiếu niên, nhi đồng là con em của cán bộ, công nhân viên trong Công ty nhân ngày lễ của các cháu.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại thành viên.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2018, tình hình hoạt động kinh doanh phát triển thuận lợi. Lợi nhuận năm 2018 tăng mạnh so với năm 2017 vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể:

So với kế hoạch năm 2018:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch
Tổng doanh thu	116 tỷ đồng	137,48 tỷ đồng	118%
Tổng lợi nhuận sau thuế	34 tỷ đồng	35,36 tỷ đồng	104%

So với thực hiện năm 2017:

Chỉ tiêu	2017	2018	Tăng giảm
Tổng doanh thu	101 tỷ đồng	137,48 tỷ đồng	35,76%
Tổng lợi nhuận sau thuế	12,25 tỷ đồng	35,36 tỷ đồng	188,65%

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
I	Tài sản ngắn hạn	594.074.976.132	723.815.585.268
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.278.714.670	6.413.169.093

2	Các khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn	531.783.018.240	640.069.690.137
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	46.655.466.458	74.948.945.832
4	Hàng tồn kho	0	1,460,167
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.357.776.764	2.382.320.039
II	Tài sản dài hạn	47.835.317.641	42.251.512.244
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.500.000	151.449.850
2	Tài sản cố định	6.558.731.762	5.302.438.526
3	Bất động sản đầu tư	27.315.285.283	25.775.619.383
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	13.251.280.596	10.700.404.485
5	Tài sản dài hạn khác	707.520.000	321.600.000
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	641.910.293.773	766.067.097.512

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- Dụng cụ văn phòng: 3 năm
- Phương tiện vận chuyển: 5 – 10 năm

b) Tình hình nợ phải trả

	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
I	NỢ NGẮN HẠN	49,326,081,398	154,864,049,189
1	Vay và nợ ngắn hạn	19,373,618,555	121,082,825,451
2	Phải trả người bán	13,086,366,828	12,286,780,806
3	Người mua trả tiền trước	60,505,792	66,006,392
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2,133,328,633	6,368,497,725
5	Phải trả công nhân viên	2,577,716,843	2,197,934,519
6	Chi phí phải trả	8,098,471,328	7,559,797,004
7	Doanh thu chưa thực hiện	11,272,725	11,272,726
8	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	2,505,947,850	3,277,181,722
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,478,852,844	2,013,752,844
II	NỢ DÀI HẠN	100,577,135,908	100,849,601,670
1	Phải trả dài hạn khác	237,982,027	219,201,820
2	Vay dài hạn	100,102,010,000	99,913,500,000
3	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	237,143,881	716,899,850

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

+ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty duy trì chính sách tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đảm bảo hoạt động hiệu quả.

+ Các biện pháp kiểm soát:

Công ty Cổ phần MHC thực hiện nghiêm túc các quy chế quản lý tài chính, lao động ..., hướng dẫn các công ty thành viên thực hiện đúng các quy định của Công ty và của Nhà nước.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2019

Ban Tổng Giám đốc Công ty đưa ra kế hoạch triển khai các hoạt động năm 2019 như sau:

- Chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Marina Hải Phòng và của toàn Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh được HĐQT giao.

- Thực hiện các hoạt động đầu tư và quản lý vốn đầu tư theo các Quyết nghị của HĐQT, thường trực HĐQT.

** Kế hoạch Tài chính 2019*

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 150 tỷ đồng

- Tổng lợi nhuận sau thuế: 38 tỷ đồng

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban kiểm soát Công ty, các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc báo cáo cho HĐQT xem xét và quyết định. Các thành viên HĐQT đều được thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

* Trong năm 2018 Công ty đã thực hiện được các công việc sau:

- Cơ cấu lại nhân sự Ban điều hành Công ty

+ Bà Nguyễn Thị Lan Anh thôi giữ vụ Trưởng phòng kế toán của Công ty Cổ phần MHC kể từ ngày 01/10/2018.

+ Bổ nhiệm Ông Mai Văn Hiệp - Giữ chức vụ Quyền kế toán trưởng của Công ty Cổ phần MHC kể từ ngày 01/10/2018.

+ Ông Nguyễn Công Tuấn thôi giữ chức Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần MHC kể từ ngày 18/10/2018.

+ Bổ nhiệm Ông Phạm Bá Huy - Giữ chức vụ Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần MHC kể từ ngày 18/10/2018.

- Lợi nhuận các khoản đầu tư tài chính tăng mạnh cho thấy các quyết định đầu tư chính xác hợp lý của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

- Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch tài chính do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 giao.

* Những vấn đề tồn tại:

- Doanh thu vận tải và kho bãi tăng so với năm 2017 nhưng lợi nhuận giảm rõ rệt. Chủ yếu do: Hệ thống máy móc thiết bị đã cũ, sự cạnh tranh khốc liệt của ngành vận tải, khai thác cảng, sự thay đổi của kinh tế thế giới, chiến tranh thương mại... dẫn tới chi phí quản lý và giá vốn tăng đột biến. Trong năm 2019 Ban Lãnh đạo Công ty sẽ có định hướng cụ thể giải quyết các vấn đề trên.

- Đầu tư vào hai công ty liên doanh liên kết (Công ty TNHH Hàng hải Wallem Việt Nam và Công ty Cổ phần Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà Nội) vẫn không mang lại hiệu quả. Ngày 23 tháng 6 năm 2016, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua việc thoái toàn bộ vốn của MHC tại Wallem Việt Nam, tuy nhiên việc thoái vốn vẫn chưa hoàn thành. Công ty cần tiếp tục tìm đối tác để hoàn thành việc thoái vốn nêu trên.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện chỉ đạo định hướng và hỗ trợ hoạt động kinh doanh của các Công ty thành viên (Marina Hải Phòng, Công ty TNHH Đầu tư Marina) và các mảng hoạt động do Công ty mẹ trực tiếp quản lý (kinh doanh khai thác tòa nhà Hải An và kinh doanh vận tải) nhằm thực hiện các mục tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm, quản lý các khoản vốn đầu tư tại các công ty Liên doanh – liên kết và các khoản đầu tư khác.

Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo và trực tiếp giải quyết các công việc dở dang và tồn đọng từ các năm trước, quan hệ cổ đông và lập Báo cáo Tài chính hợp nhất cho cơ quan quản lý và thị trường theo quy định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

* **Về kinh doanh:** Tiếp tục duy trì định hướng Công ty kinh doanh trong lĩnh vực vận tải - logistics và đầu tư tài chính. Tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào những công ty có triển vọng phát triển, ưu tiên những công ty cùng ngành nghề. Hướng đầu tư cụ thể: Cảng nội địa; Kho bãi; Các bến xe trung tâm luân chuyển hàng hóa, hành khách.

* **Về Tài chính:** Kế hoạch tài chính năm 2019

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 150 tỷ đồng

- Tổng lợi nhuận sau thuế: 38 tỷ đồng

* **Về tổ chức:** Tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị Công ty; Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, nhiệt tình gắn bó lâu dài với Công ty.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

* **Hội đồng quản trị:** 05 thành viên

1. Ông Đặng Tiến Thành - Chủ tịch HĐQT

- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2018: 794.211 CP.

2. Ông Nguyễn Công Tuấn - Thành viên HĐQT

- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2018: 0 CP.

3. Ông Phạm Văn Nguyên – Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ ngày 28/03/2018) –
Thành viên độc lập

- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 28/03/2018: 0 CP.

4. Ông Dương Phi Hùng - Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ ngày 03/07/2018) –
Thành viên độc lập

- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 03/07/2018: 0 CP.

5. Ông Đỗ Hồng Thái - Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ ngày 03/07/2018)

- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 03/07/2018: 773.662 CP.

6. Ông Lê Việt Dũng - Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 23/04/2018)

- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2018: 0 CP.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Thường trực Hội đồng quản trị bao gồm:

- Ông Đặng Tiến Thành – Chủ tịch HĐQT

- Ông Nguyễn Công Tuấn - Thành viên HĐQT

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, HĐQT tiến hành 25 phiên họp định kỳ và bất thường. Các phiên họp định kỳ theo quý để soát xét tình hình hoạt động kinh doanh của quý và đưa ra các kế hoạch cho thời gian tiếp theo. Ngoài ra, tùy vào tình hình cụ thể tại từng thời điểm, HĐQT tiến hành các cuộc họp bất thường để quyết nghị các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT để Ban điều hành triển khai.

Các quyết nghị và quyết định của HĐQT trong năm 2018:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT-MHC	02/01/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
2	02A/NQ-HĐQT-MHC	11/01/2018	Cơ cấu danh mục đầu
3	04A/NQ-HĐQT-MHC	28/02/2018	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ TN năm 2018
4	05A/NQ-HĐQT-MHC	01/03/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
5	05/NQ-HĐQT-MHC	02/03/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
6	07A/NQ-HĐQT-MHC	02/04/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
7	08/NQ-HĐQT-MHC	05/04/2018	Chương trình, tài liệu ĐHĐCĐ TN 2018
8	11/NQ- HĐQT-MHC	10/05/2018	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 và 2017
9	12/NQ-HĐQT-MHC	24/05/2018	Chốt DSCĐ để thực hiện việc trả cổ tức năm 2016, 2017 bằng tiền và cổ phiếu
10	14/NQ-HĐQT-MHC	07/06/2018	Thay đổi Tài sản đảm bảo cho trái phiếu; rút vốn ủy thác đầu tư
11	14B/NQ-HĐQT-MHC	07/06/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
12	15A/NQ-HĐQT-MHC	04/07/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
13	16/QN-MHC	12/07/2018	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 và 2017
14	21/NQ-HĐQT-MHC	04/09/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
15	23/NQ-HĐQT-MHC	28/09/2018	Miễn nhiệm Trưởng phòng kế toán, Thư ký công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin
16	24/NQ-HĐQT-MHC	28/09/2018	Bỏ nhiệm Quyền Kế toán trưởng kiêm Thư ký công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin
17	26A/NQ-HĐQT-MHC	04/10/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
18	26/NQ-HĐQT-MHC	18/10/2018	Thay đổi nhân sự Ban điều hành
19	29/QĐ-HĐQT-MHC	22/10/2018	Thường chế độ sau miễn nhiệm Tổng

			giám đốc Công ty
20	30/QĐ-HĐQT-MHC	22/10/2018	Mức lương cán bộ
21	31/NQ-HĐQT-MHC	05/11/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
22	33/NQ-HĐQT-MHC	04/12/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
23	33A/NQ-HĐQT-MHC	20/12/2018	Thanh lý tài sản cố định
24	33B/NQ-HĐQT-MHC	20/12/2018	Thành lập hội đồng thanh lý tài sản cố định
25	33C/NQ-HĐQT-MHC	20/12/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
26	34A/NQ-HĐQT-MHC	21/12/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
27	34/NQ-HĐQT-MHC	25/12/2018	Sử dụng vốn đầu tư
28	36/NQ-HĐQT-MHC	26/12/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
29	37A/NQ-HĐQT-MHC	27/12/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư
30	38/NQ-HĐQT-MHC	28/12/2018	Cơ cấu danh mục đầu tư

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Thường trực HĐQT hoạch định, thảo luận để đưa ra các quyết định về đầu tư – phát triển của Công ty, báo cáo Hội đồng quản trị hoặc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo thẩm quyền.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm:
Không có.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát có 03 thành viên độc lập:

1. Ông Phan Thế Minh - Trưởng ban. Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2018: 0 CP.
2. Bà Nguyễn Thúy Nga - Thành viên. Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2018: 0 CP.
3. Bà Lê Thị Huyền Trang - Thành viên. Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2018: 0 CP.

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ngay sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, Ban kiểm soát đã họp triển khai công việc, phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên của Ban và thực hiện cụ thể như sau:

Bám sát hoạt động kinh doanh của Công ty, của các công ty con và phân công thực hiện kiểm soát theo đúng Điều lệ và đã có những kiến nghị bằng văn bản sau kiểm tra gửi HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia một số buổi làm việc của ban lãnh đạo Công ty về thực hiện kế hoạch kinh doanh.

Giám sát thực hiện các quy chế nội bộ, quy chế tài chính và việc thực hiện chính sách đối với người lao động.

Xem xét báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh do Phòng Tài chính - Kế toán và Tổng Giám đốc chuẩn bị.

Theo dõi ý kiến cổ đông qua các kênh thông tin và Phòng Quan hệ cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

*** Hội đồng quản trị:**

- Tổng mức thù lao HĐQT Công ty năm 2018 là 460 triệu đồng.

*** Ban kiểm soát:**

- Tổng mức thù lao BKS Công ty năm 2018 là 132 triệu đồng.

*** Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:**

- Tổng mức lương, thưởng và các khoản lợi ích khác là 1.136 triệu đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan

*** *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:***

1. Ông Đặng Tiến Thành – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Đầu kỳ số lượng sở hữu: 690.619 tăng trong kỳ 103.592 CP (nhận cổ tức bằng cổ phiếu 15% cho năm 2016 và năm 2017). Số lượng sở hữu ngày 31/12/2018: 794.211 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 2,11%.

2. Ông Đỗ Hồng Thái - Thành viên HĐQT. Đầu kỳ số lượng sở hữu: 672.750 CP tăng trong kỳ 100.912 CP (nhận cổ tức bằng cổ phiếu 15% cho năm 2016 và năm 2017) Tại ngày 03/07/2018 số lượng sở hữu là: 773.662 CP tương đương 2,06%.

3. Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Trưởng phòng kế toán: Đầu kỳ số lượng sở hữu: 11.500 CP tăng trong kỳ 1.725 CP (nhận cổ tức bằng cổ phiếu 15% cho năm 2016 và năm 2017). Tại ngày 30/09/2018 số lượng sở hữu là: 13.237 CP tương đương 0,035%.

** Giao dịch cổ phiếu của người có liên quan: Không*

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ và người có liên quan:

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị: Tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính được kiểm toán

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018:



Số: 012/2019/BCKTHN-HT.00051

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần MHC

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần MHC (gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2019, từ trang 6 đến trang 46, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên


Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tập đoàn, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính hợp nhất này vào ngày 15 tháng 3 năm 2018.



NGUYỄN TRUNG THÀNH
Phó Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
1673-2018-009-1


NGUYỄN ĐĂNG SỸ
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
3725-2016-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH HÀ THÀNH
Thành phố Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2019

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Quý cổ đông có thể theo dõi Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán (Công ty mẹ và hợp nhất) trên địa chỉ Website: www.marinahanoi.com.

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2019

TỔNG GIÁM ĐỐC




PHẠM BÁ HUY

